HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH - THÁCH THỨC VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ

LÊ THỊ KHÁNH HÒA
Học viện Hàng không Việt Nam

Nhận bài ngày 26/6/2025. Sửa chữa xong 30/6/2025. Duyệt đăng 05/7/2025.

Abstract

In the current context of globalization, international cooperation in tourism development plays a crucial role, not only helping Vietnam learn from the experiences of other countries and fostering mutual connections to promote tourism development but also contributing to enhancing Vietnam's position in the international arena. However, besides these opportunities, international cooperation in tourism development also faces numerous challenges, which create difficulties for cooperation and require prompt solutions. This article focuses on researching and assessing the importance of international cooperation in tourism development, identifying its challenges, and proposing several solutions to improve its effectiveness.

Keywords: *Opportunities, solutions, international cooperation, tourism development, challenges.*

1. Đặt vấn đề

Hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, và nâng cao chất lượng cuộc sống của các cộng đồng địa phương. Việc các quốc gia cùng nhau hợp tác không chỉ giúp khai thác tối đa tiềm năng du lịch của mỗi bên mà còn tạo ra cơ hội giao lưu văn hóa, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm quản lý, phát triển bền vững. Tầm quan trọng của hợp tác quốc tế trong du lịch còn nằm ở chỗ nó giúp giải quyết những thách thức chung như bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ di sản văn hóa, và ứng phó với biến đổi khí hậu. Các cơ hội mà hợp tác quốc tế mang lại rất đa dạng và phong phú, việc hợp tác này mở ra những thị trường mới, thu hút đầu tư nước ngoài và tăng cường lượng khách du lịch quốc tế. Ví dụ, việc mở các đường bay trực tiếp giữa các quốc gia có thể làm tăng lượng khách du lịch, đồng thời thúc đẩy giao thương và hợp tác kinh tế. Bên cạnh đó, hợp tác quốc tế giúp chia sẻ công nghệ và kiến thức, đặc biệt trong các lĩnh vực như quảng bá du lịch, quản lý điểm đến và phát triển sản phẩm du lịch mới. Điều này không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn tạo ra những trải nghiệm độc đáo và phong phú hơn cho du khách. Tuy nhiên, hợp tác quốc tế trong du lịch cũng đối mặt với nhiều thách thức. Một trong số đó là sự khác biệt về văn hóa và ngôn ngữ, có thể gây ra hiểu lầm và khó khăn trong giao tiếp và hợp tác. Bên cạnh đó, các vấn đề về an ninh, chẳng hạn như khủng bố, tội phạm và bất ổn chính trị, cũng đặt ra những rủi ro không nhỏ. Ngoài ra, sự cạnh tranh giữa các điểm đến du lịch có thể dẫn đến những chiến lược phát triển không bền vững, gây tổn hại đến môi trường và làm suy giảm chất lượng tài nguyên du lịch. Chính vì vậy, vấn đề đặt ra là cần phải nhận diện được cơ hội và thách thức trong hoạt động hợp tác quốc tế về phát triển du lịch để từ đó có thể tận dụng tốt cơ hội và kịp thời đưa ra những giải pháp cần thiết để vượt qua thách thức để từ đó tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của ngành du lịch trong bối cảnh toàn cầu hóa là điều rất quan trọng, cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thách thức về hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch hiện nay

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng gia tăng, hợp tác quốc tế về phát triển du lịch đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành du lịch trên toàn thế giới.

Emai: hoaltk@vaa.edu.vn.

Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội mang lại, hoạt động hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch cũng đối diện với nhiều thách thức cần được giải quyết để có thể đảm bảo hiệu quả hợp tác và mang lại lợi ích chung cho các quốc gia tham gia. Theo đó, một số vấn đề thách thức có thể kể đến như:

2.1.1. Rào cản về ngôn ngữ và văn hóa

Rào cản về ngôn ngữ và văn hóa là một trong những thách thức lớn trong quá trình hợp tác quốc tế về du lịch, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả phối hợp giữa các bên liên quan. Sự đa dạng về ngôn ngữ khiến việc giao tiếp trở nên khó khăn, dễ dẫn đến hiểu lầm, cản trở quá trình trao đổi thông tin, thống nhất quan điểm và giải quyết vấn đề trong quá trình hợp tác. Với du khách, rào cản ngôn ngữ có thể khiến họ gặp trở ngại trong việc tiếp cận thông tin, tương tác với người dân địa phương, từ đó ảnh hưởng tiêu cực đến trải nghiệm du lịch và khả năng khám phá văn hóa bản địa. Trong khi đó, nguồn nhân lực trong ngành du lịch ở nhiều quốc gia vẫn chưa đáp ứng tốt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, đặc biệt là khi phải phục vụ đa dạng đối tượng khách đến từ nhiều quốc gia khác nhau. Song song với rào cản ngôn ngữ, sự khác biệt về văn hóa, phong tục, tập quán và lối sống cũng đặt ra không ít khó khăn trong giao tiếp và hợp tác. Mỗi quốc gia có hệ giá trị riêng, dẫn đến những khác biệt trong hành vi ứng xử, quan niệm về thời gian, cách thức đàm phán hay biểu hiện xã hội, và nếu thiếu hiểu biết hoặc chuẩn bị kỹ càng, các bên có thể rơi vào tình trạng hiểu lầm, xung đột hoặc phản cảm trong ứng xử. Đối với du khách, việc không tôn trọng văn hóa địa phương dù vô tình hay cố ý có thể ảnh hưởng đến hình ảnh quốc gia, làm tổn hại đến mối quan hệ hữu nghị và sự gắn kết giữa các nền văn hóa.

2.1.2. Vấn đề về môi trường

Vấn đề môi trường đang trở thành thách thức nghiêm trọng trong phát triển và hợp tác quốc tế về du lịch. Sự gia tăng nhanh chóng lượng du khách, đặc biệt tại các điểm đến nổi tiếng, đã gây quá tải cho hệ sinh thái và dẫn đến ô nhiễm không khí, nước, đất cũng như ô nhiễm tiếng ồn. Tại Việt Nam, dù ngành du lịch đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế, nhưng đồng thời để lại hệ lụy môi trường rõ rệt, đặc biệt là ở các vùng biển và ven biển, nơi rác thải nhựa từ du khách ngày càng gia tăng, đe dọa nghiêm trọng đến môi trường biển và đa dạng sinh học. Ngoài ra, việc khai thác quá mức tài nguyên như nước ngọt, năng lượng, gỗ và san hô nhằm phục vụ nhu cầu du lịch cũng góp phần gây suy thoái môi trường và mất cân bằng sinh thái. Biến đổi khí hậu với các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão lũ, hạn hán, nước biển dâng đang trực tiếp ảnh hưởng đến các điểm đến du lịch ven biển, đảo và vùng sinh thái nhạy cảm, làm suy giảm sức hấp dẫn và giá trị khai thác du lịch. Thậm chí, biến đổi khí hậu còn tác động đến hành vi du lịch, khi du khách có xu hướng tránh các điểm đến dễ bị tổn thương. Nếu không được kiểm soát chặt chẽ, phát triển du lịch sẽ trở thành nguyên nhân làm tổn hại nghiêm trọng đến môi trường tự nhiên và đe dọa tính bền vững của chính ngành này.

2.1.3. Vấn đề an ninh và ổn định

Sự ổn định chính trị và an ninh là yếu tố cực kỳ quan trọng đối với ngành du lịch. Xung đột chính trị, khủng bố, bạo lực, đảo chính,... có thể xảy ra ở một số quốc gia, khiến du khách lo ngại về an toàn và hạn chế đi du lịch đến những khu vực này. Bất ổn chính trị ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, dẫn đến giảm lượng du khách quốc tế, gây thiệt hại cho ngành du lịch và nền kinh tế của quốc gia. Các quan chức ngành du lịch Thái Lan ước tính ngành này đã bị thiệt hại hàng tỷ USD trong mấy năm qua do rối loạn chính trị trong nước và lượng du khách nước ngoài đến nước này đã giảm 20-30% so với năm 2009 [1]. Nhà nghiên cứu dữ liệu Patrick Surry của hãng Hopper cho hay: "Mọi người đang lo ngại rằng thế giới rộng lớn không còn an toàn nữa. Họ chọn cách ở gần nhà hơn". Tình hình này đe dọa làm suy yếu nhiều năm tăng trưởng mạnh mẽ trong ngành du lịch thế giới, vốn vượt mốc 1,2 tỉ chuyến đi trong năm 2016. Dưới đây là vài khu vực và đất nước đã và đang chịu tác động từ một loạt lo ngại toàn cầu [2]. Hơn thế nữa, tội phạm du lịch, bao gồm móc túi, cướp giật, lừa đảo,... có thể xảy ra ở bất kỳ điểm đến du lịch nào, gây mất an ninh cho du khách và ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch của quốc gia. Tội phạm du lịch khiến du khách e dè, lo lắng, ảnh hưởng đến tâm lý và trải nghiệm du lịch của họ. Thống kê của Công an và Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Thuận, từ tháng 9/2016 đến nay, tại các địa bàn du lịch của

tỉnh đã xảy ra 84 vụ trộm cắp, tội phạm xâm phạm tài sản… với 61 đối tượng bị bắt giữ. Còn có Nhóm tội phạm người Mông Cổ sang Việt Nam trà trộn làm khách du lịch, lợi dụng sơ hở để trộm cắp thẻ visa của du khách, rồi quẹt mua vàng, trang sức hơn 1 tỉ đồng [3]. Thực trạng này đã gây tâm lý bất an cho du khách, làm xấu đi hình ảnh đẹp về du lịch của địa phương [4].

2.1.4. Chia sẻ lợi ích và công bằng xã hội

Trong một số trường hợp, việc phát triển du lịch có thể gây ra sự không công bằng xã hội và chênh lệch giữa các nhóm dân cư. Có thể thấy thách thức từ vấn đề này đặt ra đó chính là Lợi ích tập trung vào các tập đoàn lớn và nhà đầu tư nước ngoài bởi các tập đoàn lớn và nhà đầu tư nước ngoài thường có nguồn lực tài chính và kinh nghiệm dồi dào, do đó họ có thể dễ dàng đầu tư vào các dự án du lịch lớn, thu hút du khách quốc tế và hưởng phần lớn lợi nhuận. Ở Việt Nam, nhiều khu nghỉ dưỡng cao cấp được đầu tư bởi các tập đoàn nước ngoài, thu hút du khách quốc tế nhưng người dân địa phương lại ít có cơ hội tham gia vào hoạt động du lịch và hưởng lợi từ nó. Tiếp theo đó là thiếu sự tham gia của cộng đồng địa phương, cụ thể trên thực tế có trường hợp là làng Thanh Thủy Chánh, xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy được khai thác theo hướng du lịch cộng đồng từ rất sớm. Vốn nổi tiếng với không gian văn hóa mang đậm nét Huế cùng nhiều công trình kiến trúc cổ đặc biệt có Cầu Ngói Thanh Toàn được công nhận là di sản Văn hóa cấp Quốc gia năm 1990, làng Thanh Thủy Chánh đã dần trở thành điểm tham quan trải nghiệm hấp dẫn cho du khách tứ phương. Tuy nhiên, chỉ đến năm 2012 khi được Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch Việt Nam và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) phối hợp với tỉnh nhà thực hiện dự án thí điểm phát triển mô hình du lịch cộng đồng, thì du lịch nơi đây mới được khởi sắc. Từ tiền đề đó, hợp tác xã Dịch vụ Du lịch Thanh Toàn (gọi tắt là HTX) đã được thành lập vào năm 2014 và hiện có 35 thành viên tập trung chủ yếu vào phục vụ 5 nhóm chính, đó là: tour du lịch, ẩm thực, trò chơi dân gian, lưu trú và hàng lưu niệm. Cùng với sự hỗ trợ của các cơ quan/ tổ chức trong và ngoài nước, Ban Quản lý HTX và chính quyền địa phương đã nỗ lực phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch cũng như nguồn nhân lực tham gia vào phục vụ du lịch tại làng. Tuy nhiên, đến nay, tình hình phát triển du lịch ở đây vẫn chưa thực sự tương xứng với tiềm năng vốn có và còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập trong thu hút sự tham gia của người dân địa phương vào phát triển du lịch [5]. Qua đó, nhận thấy rằng việc hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch ngoài những cơ hội nổi bật thì còn tiềm ẩn những thách thức như chưa thực sự thu hút sự tham gia và hưởng ứng của người dân địa phương. Hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch có thể mang lại nhiều lợi ích, nhưng cũng cần phải giải quyết những thách thức về chia sẻ lợi ích và công bằng xã hội. Bằng cách thực hiện các giải pháp phù hợp, chúng ta có thể đảm bảo rằng du lịch phát triển bền vững và mang lại lợi ích cho tất cả mọi người. Nhìn chung việc đảm bảo rằng lợi ích từ du lịch được chia sẻ một cách công bằng và bảo vệ quyền lợi của cộng đồng địa phương là một thách thức đối với hợp tác quốc tế trong du lịch.

2.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong hoạt động du lịch

Trong lĩnh vực du lịch ngày nay, việc hợp tác quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết những thách thức phức tạp. Để tối ưu hóa hiệu quả của hợp tác này, chúng ta cần đưa ra các giải pháp sáng tạo và tích cực. Dưới đây là giải pháp có thể đem lại giá trị tham khảo cho quá trình phát triển và thúc đẩy ngành du lịch một cách bền vững và toàn diện của nhóm tác giả. Cụ thể:

2.2.1. Giảm thiểu những rào cản về ngôn ngữ và văn hóa

Để xóa bỏ những rào cản về ngôn ngữ và văn hóa khi hợp tác quốc tế trong lĩnh vực du lịch, cần áp dụng một loạt giải pháp hiệu quả. Trước hết, việc nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, cho đội ngũ nhân lực ngành du lịch và cộng đồng địa phương là yếu tố then chốt, kết hợp với tạo môi trường thực hành thường xuyên và áp dụng các chương trình đào tạo phù hợp với thực tiễn. Song song đó, cần đẩy mạnh tổ chức các chương trình giao lưu, trao đổi văn hóa và đào tạo liên quốc gia nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau về phong tục, tập quán và hành vi ứng xử của du khách quốc tế. Việc sử dụng công nghệ thông tin và các công cụ dịch thuật hiện đại cũng cần được chú trọng nhằm hỗ trợ giao tiếp hiệu quả. Đồng thời, các quốc gia cần hợp tác chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau trong đào tạo, xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa, và quảng bá hình ảnh quốc gia, qua đó tạo dựng môi trường hợp tác cởi mở, tin cậy và cùng hướng

tới phát triển du lịch bền vững. Cuối cùng, việc thiết lập các tiêu chuẩn và khung pháp lý chung về hợp tác du lịch quốc tế sẽ là nền tảng vững chắc để thúc đẩy hiểu biết, giao lưu và phát triển hài hòa giữa các bên.

2.2.2. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường

Cần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong hợp tác quốc tế về du lịch nhằm hướng tới phát triển bền vững. Trước tình trạng ô nhiễm môi trường gia tăng do hoạt động du lịch, các quốc gia cần phối hợp xây dựng và thực hiện các chính sách nghiêm ngặt về bảo vệ môi trường, như giảm thiểu rác thải nhựa, quản lý chất thải và khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo. Cùng với đó, việc tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là rất cần thiết. Đồng thời, cần thúc đẩy các doanh nghiệp du lịch áp dụng mô hình phát triển thân thiện với môi trường thông qua các sản phẩm, dịch vụ xanh và đầu tư vào công nghệ tiết kiệm tài nguyên. Việc giáo dục, nâng cao nhận thức của du khách, cộng đồng và thế hệ trẻ về ý nghĩa của bảo vệ môi trường cũng đóng vai trò quan trọng, thông qua các chương trình truyền thông, giáo dục và hoạt động thực tiễn. Cuối cùng, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong chia sẻ kinh nghiệm, công nghệ, triển khai các dự án môi trường và tạo lập niềm tin lẫn nhau là nền tảng quan trọng để cùng hướng tới một ngành du lịch xanh, có trách nhiệm và phát triển lâu dài.

2.2.3. Tăng cường an ninh du lịch

Trước hết, việc tăng cường hợp tác giữa các quốc gia thông qua các thỏa thuận và hiệp định quốc tế về an ninh du lịch là rất cần thiết. Điều này bao gồm chia sẻ thông tin tình báo về các mối đe dọa an ninh, bao gồm khủng bố, tội phạm du lịch, buôn lậu ma túy,... phối hợp cơ chế ứng phó khẩn cấp và các biện pháp bảo vệ du khách như tổ chức các cuộc tập huấn chung, chia sẻ trang thiết bị an ninh,.... Thứ hai, các quốc gia cần đầu tư vào công nghệ an ninh hiện đại và các hệ thống giám sát để phát hiện và ngăn chặn sớm các mối nguy cơ, từ đó đảm bảo an toàn cho du khách. Thứ ba, việc đào tạo và nâng cao năng lực cho lực lượng an ninh du lịch là một giải pháp quan trọng. Các chương trình đào tạo chuyên sâu về kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp, bảo vệ du khách và quản lý rủi ro sẽ giúp lực lượng an ninh hoạt động hiệu quả hơn. Thứ tư, xây dựng các chiến lược truyền thông và giáo dục cộng đồng về an ninh du lịch, giúp du khách hiểu rõ hơn về các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ bản thân khi đi du lịch, cũng là một yếu tố cần thiết. Cuối cùng, sự phối hợp chặt chẽ giữa chính phủ, các tổ chức quốc tế và doanh nghiệp du lịch trong việc xây dựng một môi trường du lịch an toàn và ổn định là rất quan trọng. Bằng cách tạo ra các cơ chế hợp tác đa phương và đa cấp, các bên liên quan có thể cùng nhau giải quyết các thách thức an ninh và chính trị, từ đó đảm bảo sự phát triển bền vững và an toàn cho ngành du lịch quốc tế.

2.2.4. Thúc đẩy công bằng xã hội

Thúc đẩy công bằng xã hội trong phát triển du lịch là một yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo lợi ích được chia sẻ hài hòa giữa các cộng đồng, nhóm dân cư và chủ thể tham gia. Để đạt được mục tiêu này, cần tăng cường đầu tư vào các dự án du lịch cộng đồng, hỗ trợ tài chính, đào tạo kỹ năng và chuyển giao công nghệ cho người dân địa phương, đặc biệt tại các khu vực khó khăn. Mô hình "Mekong Community-Based Tourism" do Liên minh châu Âu tài trợ là một ví dụ điển hình, góp phần nâng cao thu nhập, bảo vệ môi trường và tạo cơ hội phát triển bền vững cho các cộng đồng ven sông Mekong. Bên cạnh đó, bảo vệ quyền lợi người lao động trong ngành du lịch cũng cần được chú trọng thông qua việc ban hành và thực thi các quy định về an toàn lao động, lương tối thiểu, cũng như triển khai các chương trình đào tạo do Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) phối hợp cùng chính phủ và doanh nghiệp du lịch thực hiện. Ở Việt Nam, mô hình du lịch cộng đồng tại Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam (Đồng Mô, Sơn Tây) đã giúp gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tạo sinh kế bền vững cho đồng bào thiểu số qua các hoạt động trải nghiệm, trình diễn văn hóa, ẩm thực và trang phục truyền thống. Ngoài ra, hợp tác quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và cơ chế phối hợp để xây dựng ngành Du lịch phát triển toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng sống, thu hẹp bất bình đẳng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bao trùm và bền vững.

Xem tiếp trang 288